



# BẢO HIỂM BẮT BUỘC TNDS VÀ TỰ NGUYỄN XE Ô TÔ

Dành cho chủ xe cơ giới tham gia  
giao thông, hoạt động trên lãnh thổ  
Việt Nam.



# NỘI DUNG

## ☑ BẢO HIỂM BẮT BUỘC TNDS VÀ TỰ NGUYỆN XE Ô TÔ

- ☑ Điểm nổi bật của sản phẩm ..... 03.
- ☑ Phạm vi, quyền lợi bảo hiểm ..... 04.
- ☑ Loại trừ bảo hiểm ..... 09.
- ☑ Số tiền bảo hiểm ..... 10.
- ☑ Phí bảo hiểm ..... 11.
- ☑ Thủ tục yêu cầu tham gia bảo hiểm ..... 12.
- ☑ Các lưu ý khi xảy ra sự kiện bảo hiểm ..... 13.

VỐN ĐIỀU LỆ  
1.800 TỶ



Bảo hiểm HD có quy mô vốn điều lệ 1.800 tỷ đồng, xếp ở nhóm đầu bảo hiểm phi nhân thọ.

# ĐIỂM NỔI BẬT CỦA SẢN PHẨM

Tuân thủ quy định của nhà nước về bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe cơ giới.



## Bảo vệ tài chính

Giúp chủ xe và lái xe an tâm khi điều khiển xe, đồng thời giảm gánh nặng tài chính khi phải bồi thường thiệt hại do vụ tai nạn giao thông gây ra



## Hỗ trợ 24/7

Đường dây nóng hỗ trợ giải quyết tai nạn và bồi thường 24/7



## Bảo vệ toàn diện

Ngoài bảo hiểm bắt buộc TNDS, Quý khách có thể lựa chọn tham gia thêm các loại hình bảo hiểm tự nguyện để được bảo hiểm toàn diện hơn.



## Bồi thường nhanh

Dịch vụ bồi thường nhanh, gọn, chính xác



# PHẠM VI, QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

1

Bảo Hiểm Bắt Buộc TNDS Của Chủ Xe Ô Tô

2

Bảo Hiểm Tự Nguyện TNDS Của Chủ Xe Ô Tô

3

Bảo Hiểm Tai Nạn Lái Xe, Phụ Xe Và Người Được Chở Trên Xe Ô Tô

4

Bảo Hiểm TNDS Của Chủ Xe Đối Với Hàng Hóa Vận Chuyển Trên Xe Ô Tô

# BẢO HIỂM BẮT BUỘC TNDS CỦA CHỦ XE Ô TÔ



Thiệt hại ngoài hợp đồng về sức khỏe, tính mạng và tài sản đối với bên thứ ba do xe cơ giới tham gia giao thông, hoạt động gây ra.



Thiệt hại về sức khỏe, tính mạng của hành khách trên chiếc xe đó do xe cơ giới tham gia giao thông, hoạt động gây ra.



# BẢO HIỂM TỰ NGUYỆN TNDS CỦA CHỦ XE Ô TÔ

Trường hợp tổn thất thuộc trách nhiệm bảo hiểm và số tiền bồi thường của chủ xe với bên thứ ba hoặc hành khách vượt mức trách nhiệm của bảo hiểm bắt buộc TNDS theo quy định pháp luật, Bảo hiểm HD sẽ thanh toán cho phần tổn thất vượt quá mức trách nhiệm của bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe cơ giới theo thiệt hại thực tế/ chi phí thực tế và mức độ lỗi của Chủ xe/ Lái xe nhưng không vượt quá mức trách nhiệm ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm/ Hợp đồng bảo hiểm.



# BẢO HIỂM TAI NẠN LÁI XE, PHỤ XE VÀ NGƯỜI ĐƯỢC CHỖ TRÊN XE Ô TÔ



Thiệt hại thân thể đối với người được bảo hiểm do tai nạn bất ngờ khi đang ở trên xe, đang lên xuống xe trong quá trình xe đang tham gia giao thông



# BẢO HIỂM TNDS CỦA CHỦ XE ĐỐI VỚI HÀNG HÓA VẬN CHUYỂN TRÊN XE Ô TÔ



Trong phạm vi mức trách nhiệm bảo hiểm ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm và/hoặc Hợp đồng bảo hiểm, Bảo hiểm HD sẽ thanh toán cho Chủ xe số tiền mà Chủ xe phải có trách nhiệm pháp lý bồi thường cho chủ hàng theo









quy định của Bộ luật Dân sự đối với những thiệt hại về hàng hóa vận chuyển trên xe trong trường hợp xe bị đâm, va (bao gồm cả va chạm với vật thể khác), lật đổ, chìm, rơi toàn bộ xe, bị các vật thể khác rơi vào, hỏa hoạn, cháy, nổ, những tai họa bất khả kháng do thiên nhiên gây ra, mất toàn bộ xe do trộm, cướp.





# LOẠI TRỪ BẢO HIỂM

## Các loại trừ bảo hiểm đối với bảo hiểm bắt buộc TNDS:

-  Hành động cố ý gây thiệt hại của chủ xe cơ giới, người lái xe hoặc người bị thiệt hại.
-  Người lái xe gây tai nạn cố ý bỏ chạy không thực hiện trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới. Trường hợp người lái xe gây tai nạn cố ý bỏ chạy nhưng đã thực hiện trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới thì không thuộc trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm.
-  Người lái xe không đủ điều kiện về độ tuổi theo quy định của Luật giao thông đường bộ; người lái xe không có Giấy phép lái xe hoặc sử dụng Giấy phép lái xe không hợp lệ theo quy định của pháp luật về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ, Giấy phép lái xe bị tẩy xóa hoặc sử dụng Giấy phép lái xe hết hạn sử dụng tại thời điểm xảy ra tai nạn hoặc sử dụng Giấy phép lái xe không phù hợp đối với xe cơ giới bắt buộc phải có Giấy phép lái xe. Trường hợp người lái xe bị tước quyền sử dụng Giấy phép lái xe có thời hạn hoặc bị thu hồi Giấy phép lái xe thì được coi là không có Giấy phép lái xe.
-  Thiệt hại gây ra hậu quả gián tiếp bao gồm: giảm giá trị thương mại, thiệt hại gắn liền với việc sử dụng và khai thác tài sản bị thiệt hại.
-  Thiệt hại đối với tài sản do lái xe điều khiển xe cơ giới mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức trị số bình thường theo hướng dẫn của Bộ Y tế, sử dụng ma túy và chất kích thích bị cấm theo quy định của pháp luật.
-  Thiệt hại đối với tài sản bị mất cắp hoặc bị cướp trong tai nạn.
-  Thiệt hại đối với tài sản đặc biệt bao gồm: vàng, bạc, đá quý, các loại giấy tờ có giá trị như tiền, đồ cổ, tranh ảnh quý hiếm, thi hài, hài cốt.
-  Thiệt hại do chiến tranh, khủng bố, động đất.

Các loại trừ bảo hiểm đối với bảo hiểm tự nguyện, Quý khách vui lòng xem chi tiết tại Quy tắc bảo hiểm tự nguyện xe cơ giới của Bảo hiểm HD.

# SỐ TIỀN BẢO HIỂM (STBH)/ MỨC TRÁCH NHIỆM (MTN)

## 1. Bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô

**STBH**

a. MTN về sức khỏe, tính mạng

150 triệu đồng/người/vụ

b. MTN về tài sản

100 triệu đồng/ vụ tai nạn

## 2. Bảo hiểm tự nguyện TNDS của chủ xe ô tô

MTN tăng thêm về sức khỏe, tính mạng và tài sản theo yêu cầu

Từ 10 triệu đến 1 tỷ đồng/người/vụ.

## 3. Bảo hiểm tai nạn lái xe, phụ xe và người được chở trên xe ô tô

STBH theo yêu cầu

Từ 10 triệu đến 1 tỷ đồng/người/vụ

## 4. Bảo hiểm TNDS của chủ xe đối với hàng hóa vận chuyển trên xe ô tô

MTN theo yêu cầu

Từ 10 triệu đến 100 triệu đồng/tấn

### Mức khấu trừ:

Không áp dụng mức khấu trừ đối với Bảo hiểm bắt buộc TNDS, tự nguyện TNDS và Tai nạn lái, phụ xe và người được chở trên xe.

# PHÍ BẢO HIỂM

## 1. Bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô

Phí bảo hiểm của từng loại xe theo quy định hiện hành của pháp luật.

Ví dụ: xe chở người không kinh doanh vận tải dưới 6 chỗ ngồi có phí bảo hiểm là 480,700 đồng.

## 2. Bảo hiểm tự nguyện TNDS của chủ xe ô tô

Phí bảo hiểm = [MTN về người x Tỷ lệ phí (từ 0,286%) + MTN về tài sản x Tỷ lệ phí (từ 0,341%)]

Ví dụ: xe chở người không kinh doanh vận tải dưới 6 chỗ ngồi, MTN tăng thêm 100 triệu đồng đối với sức khỏe, tính mạng và 100 triệu đồng đối với tài sản, phí bảo hiểm là 627.000 đồng.

## 3. Bảo hiểm tai nạn lái xe, phụ xe và người được chở trên xe ô tô

Phí bảo hiểm = Tỷ lệ phí (0,1% - 0,15%) x STBH/người x Số chỗ

Ví dụ: Xe 5 chỗ ngồi, mức trách nhiệm 10 triệu đồng/người/vụ, phí bảo hiểm là 50.000 đồng.

## 4. Bảo hiểm TNDS của chủ xe đối với hàng hóa vận chuyển trên xe ô tô

Phí bảo hiểm = 0,56% x MTN/tấn x Số tấn hàng hóa được bảo hiểm

Ví dụ: xe tải chở hàng kinh doanh vận tải, trọng tải 3 tấn, MTN 10 triệu đồng/tấn, phí bảo hiểm 168.000 đồng.

Để có mức phí bảo hiểm ưu đãi và hợp lý, vui lòng liên hệ Bảo hiểm HD để được hướng dẫn chi tiết.

# THỦ TỤC YÊU CẦU THAM GIA BẢO HIỂM

Khi yêu cầu tham gia bảo hiểm, Quý khách vui lòng cung cấp các thông tin:



Thông tin về xe



Thông tin về chủ xe



Các thông tin liên quan theo hướng dẫn của Bảo hiểm HD

## Các lưu ý khi tham gia bảo hiểm

- Tài liệu này chỉ nhằm mục đích cung cấp một số thông tin cơ bản về sản phẩm để Quý khách tham khảo, không có giá trị như một hợp đồng bảo hiểm. Để xem các thông tin chi tiết về quyền lợi và nghĩa vụ khi tham gia bảo hiểm, Quý khách vui lòng tham khảo Quy định hiện hành của pháp luật đối với bảo hiểm TNDS bắt buộc, Quy tắc bảo hiểm tự nguyện xe cơ giới của Bảo hiểm HD và Hợp đồng bảo hiểm/ Giấy chứng nhận bảo hiểm.
- Khi tham gia bảo hiểm, Quý khách cần phải tuân thủ các quy định tại Hợp đồng bảo hiểm/ Giấy chứng nhận bảo hiểm để đảm bảo quyền và lợi ích của mình đặc biệt là nghĩa vụ về đóng phí và kê khai thông tin.

# LƯU Ý KHI XẢY RA SỰ KIỆN BẢO HIỂM

Khi xảy ra tổn thất, Chủ xe, lái xe phải có trách nhiệm thực hiện theo hướng dẫn dưới đây (trừ trường hợp bất khả kháng):

- Thông báo ngay cho Bảo hiểm HD qua số Hotline 1900 068 898.
- Tích cực cứu chữa, hạn chế thiệt hại về người và tài sản, bảo vệ hiện trường tai nạn.
- Không được di chuyển, tháo gỡ hoặc sửa chữa tài sản khi chưa có ý kiến chấp thuận của Bảo hiểm HD.
- Thông báo tổn thất bằng văn bản cho Bảo hiểm HD trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày xảy ra tổn thất.

Phối hợp với Bảo hiểm HD để giám định thiệt hại và cung cấp đầy đủ các chứng từ theo yêu cầu của Bảo hiểm HD.





**Trụ sở chính:**

Tòa nhà Abacus Tower, 58 Nguyễn Đình Chiểu, Phường ĐaKao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

**Văn phòng tại Hà Nội:**

885 Hồng Hà, phường Chương Dương, Quận Hoàn Kiếm TP.Hà Nội

**Liên hệ**

Tel : (028) 3528 2888

Hotline : 1900 068898

Email : [info@hdinsurance.com.vn](mailto:info@hdinsurance.com.vn)

Website : [www.hdinsurance.com.vn](http://www.hdinsurance.com.vn)